UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ NGOẠI VỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /KH-SNgV	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính giai đoạn 2026 – 2030 tại Sở Ngoại vụ

Thực hiện Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030, Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục góp phần đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 60-NQ/TU của Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 316/KH-UBND của UBND tỉnh.

Phối hợp xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp. Lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu, góp phần nâng cao chất lượng quản trị nhà nước và năng lực cạnh tranh của tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nội dung CCHC phải đảm bảo tính đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và hiệu quả. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của họ làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của Sở Ngoại vụ.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Kế thừa, phát huy kết quả đạt được của giai đoạn trước; chủ động, sáng tạo trong việc áp dụng các giải pháp mới trong công tác CCHC.

II. MỤC TIÊU

1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Sở được hoàn thiện đồng bộ, phù hợp với yêu cầu thực tế và thể chế của nền hành chính hiện đại.

- Tăng cường rà soát VBQPPL, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Nâng cao trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 258-KH/TU ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Phối hợp giải quyết đúng và trước hạn 100% hồ sơ TTHC của các đơn vị liên quan khi có yêu cầu.

- 100% TTHC, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết các TTHC trên đạt 95% trở lên.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Ngoại vụ đạt tối thiểu 95%.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Công khai, minh bạch trong bổ nhiệm và tuyển dụng để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc.

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; 100% công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên.

5. Cải cách tài chính công

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ trong công việc hằng ngày góp phần xây dựng và

phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- 100% công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; 100% công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác CCHC hằng năm, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị thực hiện. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ công tác CCHC theo Kế hoạch; ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ CCHC tới toàn thể đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, người dân và tổ chức để tạo động lực và sự đồng thuận về thực hiện công cuộc CCHC cũng như tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Khuyến khích các đơn vị, công chức, viên chức nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC.

2. Cải cách thể chế

- Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và các Nghị định hướng dẫn thi hành đến toàn thể đội ngũ công chức, viên chức, đặc biệt là những người trực tiếp thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tuân thủ triệt để quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL, tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Xác định công tác tham mưu xây dựng dự thảo VBQPPL là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng. Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, kịp thời kiến nghị xử lý các văn bản trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát toàn bộ các quy định về TTHC do các Bộ, ngành ban hành để đề xuất bãi bỏ những quy định bất cập, rào cản cho sản xuất, kinh doanh. Bảo đảm 100% TTHC được công bố theo đúng quy định; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Quy trình nội bộ được xây dựng rõ ràng, công khai.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa TTHC, liên quan đến lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC. Chủ động rà soát TTHC có thời hạn giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, để đề xuất cắt giảm thêm thời gian.

- Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC (nếu có).

- Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ. Hiện đại hóa quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC; đẩy mạnh thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức bị ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy (nếu có sự sắp xếp lại tổ chức bộ máy).

5. Cải cách chế độ công vụ

- Chỉ đạo đơn vị sự nghiệp tổ chức tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin vào các khâu của kỳ thi nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong tuyển chọn thí sinh.

- Thường xuyên cử công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn

vị; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, bồi dưỡng kỹ năng số và ứng dụng công nghệ thông tin. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và nguồn quy hoạch.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh rà soát, quy hoạch, bổ nhiệm để củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức có năng lực, trình độ, đạo đức, phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân (nếu có).

6. Cải cách tài chính công

- Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước; cơ cấu chi ngân sách nhà nước vững chắc; tăng cường giải ngân vốn đầu tư công. Nâng cao hiệu quả chi tiêu công, quản lý chặt chẽ, tiết kiệm các khoản chi. Thực hiện đúng quy định về công khai ngân sách nhà nước, đa dạng hoá hình thức công khai.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong quản lý, điều hành ngân sách. Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo nợ công theo đúng quy định.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp, nâng cao mức tự chủ cho đơn vị sự nghiệp; có giải pháp hữu hiệu nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, tập trung chỉ đạo trong công tác xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; đề ra các biện pháp cụ thể khắc phục hạn chế để công tác chuyển đổi số thực sự đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục duy trì, sử dụng có hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức.

(Có phụ lục danh mục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Hợp tác quốc tế - Văn phòng

- Tham mưu là đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch CCHC hằng năm đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tham mưu xây dựng báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Tham mưu UBND tỉnh tổng kết thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Chủ động trong việc tổ chức triển khai và quán triệt thực hiện đến 100% công chức, người lao động về nội dung và nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với công tác CCHC, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Các đơn vị được giao thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả và chất lượng.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Ngoại vụ./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng HTQT-VP, LS - QLBG;
- Trung tâm TTDVĐN;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NGOẠI VỤ
TỈNH LẠNG SƠN

Trịnh Tuyết Mai